

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ về lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 96/TTr-SLĐTBXH ngày 23/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm công khai nội dung cụ thể của các thủ tục hành chính có trong Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai thủ tục hành chính tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*th*

Nơi nhận: *th*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Hưng Yên;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh
- Lưu: VT, PVHCC&KSTT^{Nh}. *th*

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Văn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC NGƯỜI CỘ CÔNG THỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1381** /QĐ-UBND ngày **28** /6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Hình thức thực hiện TT HC qua dịch vụ bưu chính công ích		Căn cứ pháp lý
					Được tiếp nhận hồ sơ	Được trả kết quả	
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
1	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật - 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội + Nhận kết quả: Điểm trả kết quả tập trung.	Không quy định	X	X	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
2	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Trung tâm Phục vụ hành chính công và	Không quy định	X	X	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách

	<p>chồng hoặc vợ khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thường trú của cá nhân đồng thời là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ - Trường hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thường trú của cá nhân không phải là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ 	<ul style="list-style-type: none"> - 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật - 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật 	<p>Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên</p> <p>+ Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>+ Nhận kết quả: Điểm trả kết quả tập trung.</p>				<p>mạng năm 2020;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
3	<p>Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ</p>	<p>24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	Không quy định	x	x	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
4	<p>Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”</p>	<p>24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	Không quy định	x	x	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
5	<p>Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an</p>	<p>24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	Không quy định	x	x	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
6	<p>Công nhận thương binh,</p>	<p>104 ngày làm việc kể từ</p>	<p>Cơ quan có thẩm</p>	Không	x	x	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi

	người hưởng chính sách như thương binh	ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	quyền cấp giấy chứng nhận bị thương	quy định			người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
7	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an	84 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội + Nhân kết quả: Điểm trả kết quả tập trung.	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
8	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội + Nhân kết quả: Điểm trả kết quả tập trung.	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
9	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;

		luật	chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội + Nhận kết quả: Điểm trả kết quả tập trung.					- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
10	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an - Đối với người bị thương trường trú tại địa phương nơi bị thương, do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương - Đối với người bị thương trường trú tại địa phương khác, do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương - Đối với người bị thương trường trú tại địa phương khác, không do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương	- 204 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật - 207 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật - Trên 207 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	
11	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở	42 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	

	nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý							
12	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	X	X	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	
13	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công	Không quy định	X	X	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	
14	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	X	X	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	
15	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	37 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	X	X	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	
16	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học - Trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm	- 84 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	X	X	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	

	<p>chất độc hóa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi mà bố (mẹ) chưa được hưởng - Trường hợp có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ 	<p>ứng các quy định của pháp luật</p> <ul style="list-style-type: none"> - 89 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật - 31 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật 	<p>Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>Không quy định</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
17	<p>Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học</p>	<p>96 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>Không quy định</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
18	<p>Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày</p>	<p>24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>Không quy định</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
19	<p>Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế</p>	<p>24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>Không quy định</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
20	<p>Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng</p>	<p>24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>Không quy định</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;

		luật							- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
21	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân								- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
	- Trường hợp hồ sơ người có công đang do quân đội, công an quản lý	- 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	- Cơ quan, đơn vị quản lý người có công thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;						
	- Trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội, công an quản lý	- 15 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã						
22	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội + Nhận kết quả: Điểm trả kết quả tập trung.	Không quy định	x	x			- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
23	Hưởng lại chế độ ưu đãi	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành	Không quy định	x	x			- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;

			luật	chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Nộp hồ sơ: Diêm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội + Nhận kết quả: Diêm trả kết quả tập trung.					- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.
24	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần: - Đối với trợ cấp một lần và mai táng - Đối với trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng: + Đủ điều kiện + Trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng		24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật + 31 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật + 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	
25	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ		24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	

									30/12/2021.
26	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội + Nhận kết quả: Điểm trả kết quả tập trung.	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.		
27	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Nộp hồ sơ: Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội + Nhận kết quả: Điểm trả kết quả tập trung.	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.		
28	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.		

29	<p>Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ</p> <p>- Trường hợp chưa được hỗ trợ</p>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật</p>	<p>+ Nộp hồ sơ: Điềm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>+ Nhận kết quả: Điềm trả kết quả tập trung.</p>	Không quy định	x	x	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.</p>
30	<p>Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ</p> <p>- Trường hợp đã được hỗ trợ</p>	<p>09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính, số 02 Chùa Chuông, TP. Hưng Yên</p> <p>+ Nộp hồ sơ: Điềm tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>+ Nhận kết quả: Điềm trả kết quả tập trung.</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện</p>	Không quy định	x	x	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.</p>

			tiếp nhận hồ sơ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội + Nhận kết quả: Điểm tra kết quả tập trung.					
31	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật	Cơ quan, đơn vị quản lý liệt sĩ trước khi hy sinh cấp tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN								
1	Thăm viếng mộ liệt sĩ	06 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	
C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ								
1	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	x	x	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BẢO BỔ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú (thứ tự, vị trí TTHC được quy định trong QĐ của Chủ tịch UBND tỉnh)
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	1.004967	Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: - Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; - Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; - Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ - Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ đã ban hành Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	TTHC có số thứ tự 01, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên.
2	1.002363	Giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	TTHC có số thứ tự 02, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
3	1.002377	Giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Công an huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ ngành liên	TTHC có số thứ tự 03, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.

4	1.003423	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	TTHC có số thứ tự 04, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
5	1.002449	Sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan liên quan theo thẩm quyền	TTHC có số thứ tự 05, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
6	1.006779	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	TTHC có số thứ tự 06, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020
7		Thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	TTHC có số thứ tự 07, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
8	1.002741	Xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, UBND tỉnh, Bộ GTVT, các cơ quan có liên quan	TTHC có số thứ tự 08, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
9	1.002745	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao	TTHC có số thứ tự 09, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số

10	1.003025	Đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Sờ Lao động - Thương binh và Xã hội	2938/QĐ-UBND 18/12/2020.	TTHC có số thứ tự 12, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
11	1.003159	Di chuyển hài cốt liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sờ Lao động - Thương binh và Xã hội	2938/QĐ-UBND 18/12/2020.	TTHC có số thứ tự 13, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
12	2.000978	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Sờ Lao động - Thương binh và Xã hội	2938/QĐ-UBND 18/12/2020.	TTHC có số thứ tự 14, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
13	1.002252	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần.	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sờ Lao động - Thương binh và Xã hội	2938/QĐ-UBND 18/12/2020.	TTHC có số thứ tự 15, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
14	1.002271	Giải quyết trợ cấp tiên tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công từ trần	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sờ Lao động - Thương binh và Xã hội	2938/QĐ-UBND 18/12/2020.	TTHC có số thứ tự 16, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
15	1.002305	Giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ đã ban	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sờ Lao động - Thương binh và Xã hội,	2938/QĐ-UBND	TTHC có số thứ tự 17, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày

			hành	Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh	18/12/2020.
16	1.002354	Giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	TTHC có số thứ tự 18, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
17	1.002382	Giám định vết thương còn sót	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh trở lên	TTHC có số thứ tự 19, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
18	1.002393	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	TTHC có số thứ tự 20, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
19	1.003351	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế	TTHC có số thứ tự 21, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
22	1.002410	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế	TTHC có số thứ tự 20, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
23	1.002429	Giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	TTHC có số thứ tự 21, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày

24	1.002440	Giải quyết chế độ người HDKC giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	18/12/2020.
25	1.002487	Di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cơ quan liên quan	TTHC có số thứ tự 23, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
26	1.002519	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	TTHC có số thứ tự 24, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
27	1.002519	Giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội đồng giám định pháp y, Bộ LĐTBXH, các cơ quan liên quan theo thẩm quyền	TTHC có số thứ tự 25, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
28	1.003042	Lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan có liên quan	TTHC có số thứ tự 26, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
29	1.003057	Thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục	Nghị định số	UBND cấp xã, Phòng Lao	TTHC có số thứ tự 27, mục

		đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	đông - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ sở giáo dục phổ thông, nghề nghiệp, đại học	IV, lĩnh vực Người có công, phần A Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN					
1	2.001375	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện	TTHC có số thứ tự 01, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần B Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
2	2.001378	Thủ tục hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chính hình; đi điều trị phục hồi chức năng	Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện	TTHC có số thứ tự 02, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần B Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ					
1	2.001382	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị đi chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ	Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã	TTHC có số thứ tự 01, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần C Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.
2	1.003337	Thủ tục ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi	Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021	UBND cấp xã	TTHC có số thứ tự 02, mục IV, lĩnh vực Người có công, phần B Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 18/12/2020.

